

Số: **812/2020/QĐST-HNGĐ**

Tân phú, ngày 11 tháng 9 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 655/2020/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 8 năm 2020 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: Ông Nguyễn Anh T, sinh năm 1982

Địa chỉ: Phường S, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người yêu cầu: Bà Phạm Thị Kim P, sinh năm 1987

Địa chỉ: Phường S, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Anh T và bà Phạm Thị Kim P.

[2] Về quan hệ con chung : Hai bên khai không có

[3] Về quan hệ tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận.

[4] Về nợ chung: Hai bên khai không có

[5] Về lệ phí Tòa án : 300.000 đồng ông T và bà P chịu, được trừ vào số tiền 300.000 đồng ông T và bà P đã tạm nộp án phí theo biên lai thu số 0070809 ngày 14/8/2020 của chi cục thi hành án dân sự quận Tân Phú.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân : Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Anh T và bà Phạm Thị Kim P. Quan hệ hôn nhân giữa ông T và bà P theo Giấy chứng nhận kết hôn số 163/2016 do Ủy ban nhân dân phường T, Thành phố B, tỉnh Đồng Nai cấp ngày 11/7/2016 chấm dứt kể từ ngày Quyết định ly hôn của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

- Về quan hệ con chung : Hai bên khai không có.

- Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận.
- Về nợ chung: Hai bên khai không có.

2. Về lệ phí Tòa án : 300.000 đồng ông T và bà P chịu, được trừ vào số tiền 300.000 đồng ông T và bà P đã tạm nộp án phí lệ phí theo biên lai thu số 0070809 ngày 14/8/2020 của chi cục thi hành án dân sự quận Tân Phú.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- VKSND Q. Tân Phú;
- UBND phường T,
Thành phố B, tỉnh Đồng Nai;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ (Vi)

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hương